

Bài 2: CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH VÀ DỮ LIỆU TRÊN TRANG TÍNH

1. Bảng tính

- Bảng tính có nhiều trang tính. Các trang tính được phân biệt bằng tên trên các nhãn ở phía dưới màn hình. Một bảng tính mới mở sẽ gồm 3 trang tính trống.

2. Các thành phần chính trên trang tính

- Các thành phần chính của trang tính: Các ô tính, các hàng, các cột, thanh công thức, hộp tên, khối.

- Hộp tên: Ở bên trái thanh công thức, hiển thị địa chỉ của ô được chọn.

- Khối: Là một nhóm các ô kề nhau tạo thành hình chữ nhật.

- Thanh công thức: Cho biết nội dung (dữ liệu hoặc công thức) của ô đang được chọn

3. Dữ liệu trên trang tính

a. Dữ liệu số

- Dữ liệu số là các số 0, 1, ... ,9, dấu +, dấu -, dấu %, số nguyên, số thập phân

Ví dụ: 5000; -123; 15.5; 100%; ...

- Ở chế độ ngầm định, dữ liệu số được căn thẳng lề phải trong ô tính

b. Dữ liệu kí tự

- Dữ liệu kí tự là dãy các chữ cái, chữ số và các kí hiệu

Ví dụ: Lớp 7/1; TP.Hồ Chí Minh;...

- Ở chế độ ngầm định, dữ liệu kí tự được căn thẳng lề trái trong ô tính

4. Chọn các đối tượng trên trang tính:

- **Chọn 1 ô:** Nháy chuột vào ô đó
- **Chọn 1 hàng:** Nháy chuột vào tên hàng
- **Chọn 1 cột:** Nháy chuột vào tên cột
- **Chọn 1 khối:** Kéo thả chuột từ ô trái trên đến ô phải dưới.
- **Chọn nhiều khối:** chọn khối đầu tiên, nhấn giữ phím Ctrl và chọn lần lượt các khối tiếp theo.
- **Chọn toàn bộ trang tính:** Nhấn Ctrl + A hoặc chọn vào nút Chọn tất cả.

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Trên trang tính, hộp tên hiển thị D6 cho ta biết:

A. địa chỉ của ô tại cột 6 hàng D.

B. địa chỉ của ô tại cột D hàng 6.

C. địa chỉ của ô tại hàng D đến hàng 6.

D. địa chỉ của ô từ cột D đến cột 6.

Câu 2: Trong chương trình bảng tính, người ta viết C3:D5 có nghĩa là:

A. các ô từ ô C1 đến ô C3.

B. các ô từ ô D1 đến ô D5.

C. các ô từ hàng C3 đến hàng D5.

D. các ô từ ô C3 đến ô D5.

Câu 3: Trong chương trình bảng tính, ký hiệu khối ô từ ô D2 đến ô F6, ta viết:

A. D2:F6

B. F6:D2

C. D2..F6

D. F6..D2

Câu 4: Trong chương trình bảng tính, khối ô A3:C4 là gồm các ô:

A. A3 và C4.

B. A3, A4, C3 và C4.

C. A3, A4, B3, B4, C3 và C4.

D. A3 và A4, C3, C4.

Câu 5: Trong chương trình bảng tính, các kiểu dữ liệu cơ bản gồm:

A. kiểu số.

B. kiểu ngày.


C. kiểu thời trang.

D. kiểu số và kiểu kí tự.

Trường: THCS Tân Túc

Tuần 5: TIN HỌC 7

THỰC HÀNH 2: LÀM QUEN VỚI CÁC KIỂU DỮ LIỆU TRÊN TRANG TÍNH

- Các em ôn lại nội dung của bài 1, bài 2, bài Thực hành 1.
- Phân biệt 2 loại dữ liệu: dữ liệu số và dữ liệu kí tự.
 - o Dữ liệu số: được canh lề phải trong ô tính.
 - o Dữ liệu kí tự: được canh lề trái trong ô tính.
- Thực hành thao tác với bảng tính:
 - o Khởi động Excel.
 - o Nhập và sửa dữ liệu.
 - o Di chuyển trên trang tính: Dùng chuột, phím mũi tên trên bàn phím, hộp tên.
 - o Lưu bảng tính: File → Save
 - o Mở bảng tính mới:
 - C1: Nháy chuột vào nút New 
 - C2: File → New
 - C3: Nhấn tổ hợp phím Ctrl+N
 - o Mở bảng tính đã có:
 - C1: File → Open

- C2: Nhấn tổ hợp phím Ctrl+O



- C3: Nháy chuột vào nút Open

- Lưu trang tính với tên khác: **File** → **Save as**

- Các bước thực hiện:

- B1: Chọn **File** → **Save as**
- B2: Chọn thư mục lưu và đặt tên cho bảng tính đó.
- B3: Chọn nút Save.

- Tạo trang tính mới: **Insert Sheet**

- Đổi tên trang tính: **Rename**.

- Thực hiện các thao tác chọn các đối tượng : **1 ô, 1 cột, 1 hàng, 1 khối, nhiều khối không liền kề.**

PHẦN 3: TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hãy cho biết địa chỉ của khối ô trong bảng tính ở hình sau ?

	A	B	C	D	E	F	G	H	I
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									

A. B2:B6

B. B2:F2

C. B2:C6

D. B2:F6

Câu 2. Trong các địa chỉ của khối dưới đây, địa chỉ nào đúng ?

A. A1...C5

B. A1→C5

C. A1:C5

D. A1;C5

Câu 3. Hộp tên cho biết thông tin:

A. Tên của hàng.

B. Địa chỉ ô tính được chọn.

C. Tên của cột.

D. Tên trang tính.

Câu 4. Có thể quan sát ở đâu trên trang tính để biết được một ô chứa công thức hay chứa dữ liệu cố định ?

A. Thanh công thức.

B. Thanh công cụ.

C. Thanh bảng chọn.

D. Hộp tên.

Câu 5: Trong chương trình bảng tính, khối ô A3:C4 là gồm các ô:

A. A3 và C4.

B. A3, A4, C3 và C4.

C. A3, A4, B3, B4, C3 và C4.

D. A3 và A4, C3, C4.

Câu 6. Em có thể lưu bảng tính có sẵn trên máy tính với một tên khác bằng cách sử dụng lệnh:

A. File → Open

B. File → Save

C. File → Save as

D. Format → Save

Câu 7. Để lưu trang tính ta chọn lệnh:

A. File → Open

B. File → New

C. File → Save D. File → Exit

Câu 8. Để kết thúc làm việc với Excel, ta chọn lệnh:

A. File → Open B. File → New

C. File → Save D. File → Exit

Câu 9. Khi mở một bảng tính em thường thấy mấy trang tính ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 10. Địa chỉ ô nào sau đây không đúng ?

A. AA2

B. 1A

C. A100

D. A2

Câu 11: Để mở trang tính đã có ta chọn lệnh:

A. File → Open

B. File → New

C. File → Save

D. File → Exit

Câu 12. Có thể quan sát ở đâu trên trang tính để biết được một ô chứa công thức hay chứa dữ liệu cố định ?

A. Thanh công thức.

B. Thanh công cụ.

C. Thanh bảng chọn.

D. Hộp tên.